

Số -NQ/ĐUK

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHỐI**  
**về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số**  
**trong công tác đảng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

**I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN**

Trong thời kỳ cách mạng khoa học công nghiệp lần thứ 4 phát triển nhanh chóng, chuyển đổi số là một xu thế tất yếu khách quan diễn ra toàn diện ở mọi lĩnh vực trong đời sống xã hội. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn đặt ra, trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Ban Bí thư ban hành Quyết định số 27-QĐ/TW, ngày 10/8/2021 “Về chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng giai đoạn 2021 - 2025”; trong đó, nhấn mạnh chuyển đổi số, cải cách hoạt động của các cơ quan Đảng bằng số hóa là nhiệm vụ quan trọng, cần thiết nhằm hiện đại hóa, minh bạch hóa công tác đảng.

Ngày 01/11/2021, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TU “Về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến 2030” thể hiện quyết tâm cao của Tỉnh ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cả hệ thống chính trị đột phá, thực hiện chuyển đổi số; hướng đến thực hiện mục tiêu toàn diện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII. Trong những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp thích hợp về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ phục vụ tích cực trong việc lãnh đạo, chỉ đạo góp phần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong Đảng.

Ngày 08/11/2021, Đảng ủy Khối ban hành Kết luận số 1013-KL/ĐUK về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở (TCCS) đảng trong thực hiện cải cách hành chính ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; trong đó, đưa ra giải pháp “Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong công tác Đảng; nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực; đổi mới phương pháp, lề lối làm việc của cấp ủy, đảm bảo tính khoa học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đảng, đảm bảo thông suốt từ Đảng ủy Khối đến các TCCS đảng”. Thời gian qua, Đảng ủy Khối và các cấp ủy trong toàn Đảng bộ đã tổ chức triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) vào hoạt động như: Phần mềm hệ

thống thông tin chỉ đạo, điều hành (Ioffice); phần mềm quản lý dữ liệu tổ chức đảng và đảng viên 3.0; phần mềm Hệ thống mạng thông tin diện rộng của Đảng Lotus Notes 8.5; trang thông tin điện tử (Website); ứng dụng thư điện tử công vụ; triển khai phòng họp trực tuyến; phần mềm hỗ trợ công tác bầu cử, kiểm phiếu; phần mềm kế toán IMAS và một số ứng dụng mạng xã hội Zalo, facebook, youtube... Qua đó, việc cập nhật, cung cấp các văn bản, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, của Đảng ủy Khối đến các TCCS đảng được kịp thời và thường xuyên; góp phần tiết kiệm đáng kể về thời gian và chi phí; làm thay đổi tác phong, lề lối làm việc từ giải quyết công việc dựa trên giấy tờ sang giải quyết công việc trên môi trường điện tử, môi trường số; giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động công tác hành chính tại Đảng ủy Khối và các TCCS đảng.

Tuy nhiên, trong thực tế hiện nay việc ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trong các cấp ủy và tổ chức đảng còn chậm và hạn chế; cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ cho ứng dụng và phát triển CNTT chưa đồng bộ; các phần mềm ứng dụng hiện có chưa phát huy hết hiệu quả về tính tiện ích, tính phổ biến; còn khó khăn trong việc đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Đội ngũ cán bộ CNTT còn thiếu và yếu. Phần mềm hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành của Đảng ủy Khối còn một số hạn chế khi truy cập, chưa đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, đoàn thể trực thuộc; còn một số đơn vị, doanh nghiệp chưa hoặc không sử dụng Phần mềm hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành, nên việc gửi, nhận văn bản khó khăn. Hồ sơ, tài liệu, văn bản của Đảng ủy Khối và các TCCS đảng chưa được số hóa, đồng bộ; việc tra cứu, tìm kiếm thông tin phục vụ công tác đảng còn khó khăn; chưa triển khai thực hiện chữ ký số đến cấp ủy cơ sở.

Những hạn chế nêu trên có nguyên nhân: Nhận thức về chuyển đổi số của một số cấp ủy và một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa đầy đủ và thống nhất, chưa thực sự quan tâm đến chuyển đổi số. Sự phối hợp giữa một số cấp ủy với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư nguồn nhân lực, hạ tầng kỹ thuật để thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động công tác đảng chưa được hiệu quả. Cán bộ làm công tác đảng thường xuyên thay đổi. Do tính chất đặc thù và vị trí việc làm, nên một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp không bố trí được cán bộ chuyên trách về CNTT. Kinh phí dành cho việc đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT còn khó khăn. Một số cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên khai thác, sử dụng các ứng dụng CNTT và thiếu tích cực trong thực hiện chuyển đổi số.

## **II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

### **1. Quan điểm**

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong công tác đảng tại Đảng bộ Khối là nhiệm vụ quan trọng của các cấp ủy, tổ chức đảng,

mà trước hết là đồng chí Bí thư cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số một cách có hiệu quả vào hoạt động công tác đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; đổi mới phương thức quản lý, điều hành hoạt động công tác đảng, đảm bảo an ninh, an toàn dữ liệu.

- Phát huy tối đa các nguồn lực về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật số hiện có tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để từng bước thực hiện chuyển đổi số hiệu quả trong hoạt động công tác đảng của Đảng bộ Khối.

## **2. Mục tiêu**

### *2.1. Mục tiêu tổng quát*

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ, đảng viên trong việc ứng dụng CNTT, tích cực chuyển đổi số; thực hiện ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác đảng của Đảng bộ Khối một cách đồng bộ và toàn diện; góp phần làm thay đổi tác phong, lề lối làm việc, thực hiện cải cách hành chính, hiện đại hóa và minh bạch hóa trong hoạt động công tác đảng.

- Trước mắt, trên cơ sở nền tảng số, hạ tầng số, dữ liệu số hiện có để triển khai thực hiện một số phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành của các cấp ủy; đồng thời, từng bước hình thành hệ sinh thái số trong toàn Đảng bộ khối, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng Đảng trong thời gian tới.

### *2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025*

#### **- Mục tiêu phấn đấu tại Cơ quan Đảng ủy Khối:**

+ Các văn bản, tài liệu theo quy định được xử lý trên Phần mềm hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành và đều được thực hiện chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ; từng bước triển khai số hóa văn bản, tài liệu lưu trữ chính thức của Đảng theo quy định từ năm 2020 trở về trước.

+ Đồng bộ xử lý văn bản, tài liệu trên Phần mềm hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành giữa Đảng ủy Khối với Công đoàn viên chức tỉnh.

+ Các hội nghị trực tuyến của Trung ương, của Tỉnh ủy được tiếp phát tại điểm cầu Đảng ủy Khối và ở các TCCS đảng đủ điều kiện về cơ sở hạ tầng kỹ thuật CNTT.

+ Các máy vi tính và thiết bị đầu cuối tại Cơ quan Đảng ủy Khối được cài đặt phần mềm phòng, chống vi rút, mã độc, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin theo quy định.

+ Triển khai ứng dụng “Sổ tay điện tử về nghiệp vụ công tác đảng” trên Trang thông tin điện tử của Đảng ủy Khối.

**- Mục tiêu phấn đấu tại các TCCS đảng trực thuộc:**

+ Các văn bản, tài liệu công tác đảng theo quy định được xử lý trên Phần mềm hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành hiện có tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và từng bước thực hiện chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ.

+ Cán bộ tham mưu cho cấp ủy trong việc ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số đều được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ.

+ Các TCCS đảng sử dụng phòng họp hoặc thiết bị để họp trực tuyến khi có đủ điều kiện về hạ tầng CNTT; phối hợp với lãnh đạo cơ quan, doanh nghiệp lập Chuyên mục “Công tác xây dựng Đảng” trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

+ Các máy vi tính, thiết bị đầu cuối tại các TCCS đảng được cài đặt phần mềm phòng, chống vi rút, mã độc, bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin theo quy định.

+ Cán bộ, đảng viên được tiếp nhận thông tin, tài liệu theo quy định thông qua hệ thống mạng Internet để nghiên cứu, chuẩn bị nội dung trước khi tham gia các cuộc họp, hội nghị, hội thảo đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

**2.3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030**

- Triển khai xây dựng Phần mềm hệ thống phòng họp không giấy tại Cơ quan Đảng ủy Khối.

- Các văn bản, tài liệu chính thức theo quy định của Đảng ủy Khối và của TCCS cơ sở đảng được thực hiện trên môi trường số.

- Cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ trong toàn Đảng bộ Khối.

- Tài liệu lưu trữ của Đảng từng bước được số hóa theo quy định.

**III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động công tác đảng**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thường xuyên, rộng rãi các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy về chuyển đổi số; nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động công tác đảng tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động.

Mỗi tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy phải thường xuyên cập nhật tình hình, phân công cán bộ, đảng viên theo dõi, phụ trách việc sử dụng các ứng dụng CNTT. Nghiên cứu, triển khai thực hiện đổi mới phương thức làm việc trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ CNTT, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường số. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động của cấp ủy, chi bộ ở từng cơ quan, đơn vị, doanh

nghiệp. Đưa kết quả đẩy mạnh ứng dụng CNTT, triển khai thực hiện chuyển đổi số thành tiêu chí đánh giá tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

## **2. Phát triển nguồn nhân lực nhằm thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động công tác đảng đạt hiệu quả**

Các tổ chức đảng lãnh đạo cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thực hiện công tác tiếp nhận, tuyển dụng đảm bảo đáp ứng nhu cầu nhân lực CNTT từng thời kỳ. Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức tự đào tạo nâng cao về trình độ CNTT phục vụ công việc. Thực hiện việc cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ động, tiên phong sử dụng các sản phẩm, dịch vụ số và dẫn dắt trong quá trình chuyển đổi số.

Hàng năm, Đảng ủy Khối phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cơ bản về chuyển đổi số cho lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức làm công tác đảng trong toàn Đảng bộ Khối về kỹ năng sử dụng, khai thác, quản lý, vận hành các hệ thống thông tin, nền tảng số trên môi trường số; các kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng; thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, phần mềm phục vụ yêu cầu công tác đảng.

## **3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo từng bước xây dựng và phát triển về hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu số trong hoạt động công tác đảng**

### *3.1. Phát triển hạ tầng số*

Phát triển hạ tầng kỹ thuật số trên cơ sở kết hợp mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng internet, trung tâm dữ liệu của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để kết nối liên thông, xuyên suốt từ Đảng ủy Khối đến cơ sở. Chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, quản lý tập trung các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của Đảng ủy.

Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình xử lý hồ sơ, biểu mẫu, chế độ báo cáo trên môi trường điện tử; thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Sẵn sàng thí điểm những ứng dụng dịch vụ, giải pháp công nghệ mới; tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới phục vụ chuyển đổi số.

Đảng ủy Khối và các TCCS đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo chuyên môn quan tâm đầu tư hạ tầng kỹ thuật, các thiết bị CNTT đảm bảo yêu cầu công tác cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các hoạt động chung của cấp ủy.

### *3.2. Phát triển nền tảng số (ứng dụng công nghệ)*

Khai thác đầy đủ các tính năng, chức năng trên phần mềm hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành, tích hợp chữ ký số và giải pháp bảo mật của Ban Cơ yếu Chính phủ. Nâng cấp Trang thông tin điện tử (website) của Đảng ủy Khối; triển khai thêm các chức năng, ứng dụng trên nền tảng của Trang thông tin điện tử; trước mắt trong năm 2024 đưa vào khai thác dữ liệu tại ứng dụng “Sổ tay điện tử về nghiệp vụ công tác đảng”.

Từng bước xây dựng, đưa vào sử dụng các ứng dụng, phần mềm quản lý hoạt động công tác xây dựng Đảng do Trung ương ban hành và triển khai trên cơ sở sử dụng một thư mục của Trang thông tin điện tử (website) của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Nâng cao chất lượng và từng bước mở rộng tính năng Phòng họp trực tuyến của Đảng ủy Khối đến các TCCS đảng. Nghiên cứu triển khai hệ thống học tập lý luận chính trị, tổ chức hội nghị trên nền tảng Elearning.

Từng bước triển khai thêm một số ứng dụng tại Cơ quan Đảng ủy Khối như: Phần mềm kê khai tài sản; phần mềm tổng hợp thu, nộp đảng phí; phần mềm phòng họp không giấy; phần mềm điểm danh, kiểm diện; phần mềm chuyển giọng nói thành văn bản,...

### *3.3. Phát triển dữ liệu số*

Số hóa hồ sơ, tài liệu, tạo lập dữ liệu, gắn dữ liệu sau khi số hóa với các quy trình điện tử và các ứng dụng số; hình thành các cơ sở dữ liệu phục vụ triển khai các ứng dụng nền tảng, quản trị hiệu quả, hỗ trợ kịp thời quá trình xử lý, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy.

Thực hiện kịp thời việc cập nhật, liên thông các cơ sở dữ liệu theo lộ trình triển khai của tỉnh. Từng bước tiến hành xây dựng các cơ sở dữ liệu như: Số hóa các Văn kiện, tài liệu của Đảng; số hóa các mục lục hồ sơ tại Kho lưu trữ điện tử (số hóa, lưu tập trung, thuận lợi cho tra cứu, tìm kiếm); các cơ sở dữ liệu chuyên đề (Xin ý kiến văn kiện Đại hội đảng, cơ sở dữ liệu thông tin tổng hợp các cấp ủy cơ sở); kịp thời cập nhật dữ liệu tổ chức đảng và đảng viên của Đảng bộ Khối.

## **4. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng**

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng thông tin theo nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để cơ quan, tổ chức được bảo vệ an toàn thông tin và dữ liệu riêng tư, tham gia bình đẳng vào quá trình chuyển đổi số. Ưu tiên bố trí nguồn lực, đầu tư, nâng cấp trang thiết bị; tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá định kỳ đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ, đảng viên, quần chúng nâng cao nhận thức tự bảo vệ an toàn thông tin trên môi trường số.

## **5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát**

Đảng ủy Khối và các TCCS đảng trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo đưa nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động công tác đảng vào chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy, của ủy ban kiểm tra hằng năm và trong cả nhiệm kỳ 2025-2030. Chú trọng kiểm tra, giám sát việc ban hành các chủ trương, biện pháp tổ chức thực hiện việc chuyển đổi số trong hoạt động công tác đảng gắn với mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Lấy kết quả công tác kiểm tra, giám sát nội dung này là một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng cấp ủy và bí thư cấp ủy.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Giao Ban Thường vụ Đảng ủy Khối lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Khối. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối được phân công phụ trách cơ sở, đơn vị, lĩnh vực có trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

**2.** Giao Văn phòng Đảng ủy Khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xây dựng kế hoạch, lộ trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

**3.** Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối xây dựng kế hoạch phổ biến, quán triệt Nghị quyết; làm tốt công tác thông tin tuyên truyền Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong toàn Đảng bộ Khối.

**4.** Các đoàn thể Khối xây dựng kế hoạch thực hiện tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết nhằm nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên, nhất là vai trò của đảng viên trẻ trong việc ứng dụng CNTT và thực hiện chuyển đổi số trong công tác đảng.

**5.** Các TCCS đảng trực thuộc Đảng ủy Khối căn cứ chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết. Định kỳ hàng năm, căn cứ vào tình hình thực tiễn của đơn vị để bổ sung nhiệm vụ vào kế hoạch thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả triển khai về Đảng ủy Khối để theo dõi, chỉ đạo.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các CQ TM, GV của Tỉnh ủy (báo cáo)
- Sở Thông tin và Truyền thông,
- Các đồng chí UVBCH ĐBK,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc, đoàn thể ĐUK,
- Các TCCS trực thuộc,
- Lưu VP ĐUK.

**T/M BAN CHẤP HÀNH  
BÍ THƯ**

**Huỳnh Ngọc Anh**